



Âm nhạc dân tộc Coto

ở Quảng Nam

TÔN THẤT HƯỚNG*

Coto là một trong những dân tộc thiểu số cư trú lâu đời ở miền núi phía Tây Quảng Nam, tập trung ở ba huyện Đông Giang, Tây Giang và Nam Giang. Với những đặc điểm riêng về lịch sử phát triển tộc người, dân tộc Coto có một nền văn hóa độc đáo, mang đậm bản sắc, đặc biệt là âm nhạc truyền thống.

Nhạc cụ truyền thống của người Coto có hơn 20 loại khác nhau, thuộc bộ gõ, bộ dây, bộ hơi mà chất liệu tạo ra được lấy từ thiên nhiên, núi rừng săn có. Mỗi loại nhạc cụ được quy định sử dụng cho từng loại lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, gia đình, cá nhân, giới tính khác nhau cũng như không gian và thời gian thể hiện khác nhau.

Đàn Abel làm bằng một ống tre dài, dây đàn làm bằng chất liệu cây rừng (sợi tre, nứa, mây, song...), trên thân đàn, nằm song song với dây đàn có gắn 4 cục sáp ong làm chức năng nốt bấm. Ngoài các bộ phận liên kết trên thân đàn, còn có một bộ phận rời là một cây tre vót nhỏ như cây tăm để tác động kéo qua, kéo lại trên sợi dây đàn nhằm tạo âm thanh dài, ngắn, ngắn quãng khác nhau. Sử dụng đàn Abel có thể là hai người, dùng để hát đối đáp, trao đổi ý kiến với nhau. Một người đàn còn người kia ngậm vảy trút để diễn đạt điều mình muốn nói. Đàn

Abel là nhạc cụ thông dụng, dùng để thể hiện tâm tư, tình cảm của riêng mình hay giữa hai người với nhau, không gian thể hiện ở trong từng mái nhà, trên nương rẫy, ở Gudl. Nếu người con trai ghẹo, người con gái với ý chưa hài lòng lắm, thì cô gái cất tiếng ca với làn điệu *Cha chấp qua* và tiếng đàn Abel: "Hođhơ Acu mốp, a cu máp lóh amế tơmăń; Hođhơ acu tăm, acu lóh ama tơmōng" (Dù tôi xấu xí mẹ tôi đã cho tôi bú, dù tôi đen đúa cha tôi đã nuôi nấng). Điểm đặc biệt của đàn Abel là vừa sử dụng sự tác động vào dây để tạo ra những âm thanh có cung bậc khác nhau lại vừa sử dụng hơi thổi từ miệng để chuyển tải, cùng âm thanh cây đàn tạo nên "lời nói âm nhạc". Cái chính của sự độc đáo ở đây là hai người (người đàn và người thổi hơi) phải có sự đồng nhất, hàm hiểu âm thanh với nhau trong từng nốt và từng âm thổi hơi ở miệng. Ngày nay lớp trẻ người Cơ tu ít dùng đàn Abel để trao đổi tâm tình vì họ không thông thạo với kỹ thuật tạo âm thanh từ hai phía của đàn Abel.

Đàn TơBhréch Alui là loại nhạc cụ giống như đàn bầu của người Việt, có 2 bộ phận: cần đàn là một ống tre, gắn trên chốt tre, thùng đàn làm bằng một phần quả bầu, eo hình bát úp, mặt kia ngửa ra ngoài. Đàn TơBhréch Alui có 2 dây căng theo vị trí cao thấp khác nhau, dây đàn làm bằng sợi mây chuốt nhỏ. Khi sử dụng

* TRUNG TÂM QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ DANH THẮNG QUẢNG NAM



dàn Tơ Bhréh Alui, người chơi áp phần thùng dàn (quả bầu) vào bụng, dùng một tay đánh vào dây dàn ở phần phía cần dàn có gắn quả bầu; tay kia bấm nốt trên dây dàn, phía dưới ở phần đầu kia của cần dàn. Tùy theo tiết tấu của nhạc điệu mà người chơi dàn đánh (gảy) vào dây dàn bên dưới để tạo ra âm thanh chính, dứt khoát, ngân nga, nhấn nháy... và đệm vào những âm trầm khi gảy vào dây trên để hòa âm, tạo ra âm thanh chung của dàn. Dàn ToBhréh Alui được sử dụng ở tất cả các lễ hội của cộng đồng. Điểm độc đáo của dàn ToBhréh Alui là điểm có 2 dây tạo âm thanh khác biệt nhau và 2 cách sử dụng, áp vào bụng hoặc lật ngửa quả bầu ra.

Sống với núi rừng, đồng bào Cotu đã dựa vào núi rừng để tìm những chất liệu đặc biệt từ thảo mộc, động vật để tạo nên những loại nhạc cụ độc đáo cho mình. Một trong những loại nhạc cụ đó là dùng sừng của con sơn dương để làm nên chiếc kèn Cerdol. Ngày xưa, trên vùng rừng núi người Cotu cư trú có rất nhiều sơn dương, khi săn bắt được, họ chọn những con già có bộ sừng cứng, đẹp để cắt lấy làm nhạc cụ. Chế tác loại nhạc cụ kèn Cerdol rất khó vì quá tỉ mỉ và phải chính xác, nhất là việc cân đối độ dài, độ to nhỏ của thân sừng để khoét đặt lưỡi gà, chọn phía chân sừng làm chân kèn, bên trong khoét rỗng. Khi cắt chiếc sừng ra khỏi con sơn dương, người Cotu đem phơi nắng. Khi làm kèn Cerdol, ở phía chân kèn, họ dùng một tấm da thú rừng để bịt, dán kín lại, trên phần tấm da bịt kín nằm ở phía đường cong bên trong của chiếc sừng khoét một lỗ tròn, đối nghịch về phía kia là đỉnh sừng sơn dương được cắt, mài nhẵn để tạo nên một lỗ. Như thế, ở cả hai đầu của kèn Cerdol đều có lỗ thông. Ở thân kèn, phần đường cong bên trong của sừng sơn dương được khoét một lỗ hình chữ nhật, ngay ở điểm chính giữa so với độ dài của thân kèn. Đây là điểm để đặt lưỡi gà. Lưỡi gà được gắn vào bằng một chất keo lấy từ nhựa cây rừng, trước đây lưỡi gà được làm bằng tre cắt mỏng.

Khi sử dụng kèn Cerdol, dùng 2 ngón tay cái của hai bàn tay bấm vào 2 lỗ phía hai đầu của kèn và thổi hơi vào lưỡi gà ở giữa thân kèn

để tạo ra âm thanh. Kèn Cerdol có những âm thanh độc đáo không chỉ dùng hơi thổi khác nhau mà còn bởi kỹ thuật sử dụng ngón tay bấm vào 2 lỗ ở hai đầu thân kèn theo những nguyên tắc được qui định cho từng giai điệu. Một đặc điểm đáng chú ý trong nghệ thuật tạo âm thanh ở kèn Cerdol là tạo âm thanh phỏng theo tiếng suối chảy, chim hót, gió vút..., người thổi phải sử dụng những biệt tài của mình ở hơi thổi và bấm tay, đặc biệt là hút hơi vào miệng của mình. Với kỹ thuật này thì chỉ có ở những người già có nhiều kinh nghiệm, có khả năng cảm nhận các loại âm thanh phát ra từ thiên nhiên, núi rừng và phải là người có khả năng hút hơi vào lồng ngực sâu, dài thì mới tạo nên được những âm thanh độc đáo.

Trong các lễ hội lớn, kèn Cerdol rất quan trọng, là loại nhạc cụ và nhạc điệu chính dùng để hòa âm cùng cồng chiêng và một số nhạc cụ khác. Âm thanh của kèn Cerdol là linh hồn của cao trào vũ điệu *ting tung- da dá*, là phương tiện thông tin giữa người này với người kia khi đi rừng và thông tin với dân làng khi săn được thú rừng. Kèn Cerdol với từng giai điệu khác nhau sẽ báo cho dân làng biết săn được con thú gì, bởi rằng mỗi giai điệu sẽ dành riêng cho một loại thú. Nhạc điệu ấy đã được qui định bao đời nay. Một gia đình hay làng này, làng kia muốn báo tin vui, lễ hội để mọi người, các làng bản khác biết thì sẽ "nhờ tiếng kèn Cerdol nói hộ".

Kèn Cerdol là loại nhạc cụ dành riêng cho nam giới, ở những lễ hội lớn của cộng đồng, người sử dụng kèn phải là người lớn tuổi, vì người lớn tuổi mới biết các nhạc điệu truyền thống cũng như mới có khả năng tạo được những âm thanh độc đáo. Nhạc điệu của kèn Cerdol thường đi kèm theo nhạc điệu cồng chiêng: Đ พฤษภาคม, Bréch, Đập Đ พฤษภาคม, Đập Bréch. Hiện nay do khó tìm sừng sơn dương để làm kèn Cerdol, người Cotu đã thay thế bằng sừng trâu.

Kèn *Taghéy* còn gọi là kèn Axang, theo cách gọi phổ thông là kèn sừng trâu hay tù và. Đây là một trong những loại nhạc cụ độc đáo của người Cotu. Trong đời sống tâm linh của người Cotu, kèn Taghéy gắn với sự thiêng liêng



của đất trời, của Yàng mà con người phải tuân phục. Kèn Toghêy và âm thanh của nó luôn là sự trung gian giữa con người với các thế lực huyền bí, siêu nhiên và Toghêy cũng là niềm tự hào, sự thân thiết với con người bởi qua nó mà con người như có thêm niềm tin, sự hiểu biết, cảm thông.

Kèn Toghêy làm bằng sừng trâu. Tùy theo kích thước to, nhỏ, ngắn, dài khác nhau để làm nên chiếc kèn có kích thước khác nhau, nhưng thông thường con trâu được chọn lấy sừng làm kèn phải là con trâu khỏe, mập và có tuổi đời "hết lớn", theo cách đo của người Cotu là trâu 8 gang tay. Bên trong sừng trâu để rỗng, phần đầu chân sừng trâu được bịt bằng tấm da thú, khoét một lỗ tròn hoặc gắn một ống khói tròn để tạo một lỗ thông. Phía giữa phần cong bên trong thân sừng trâu khoét một lỗ hình chữ nhật làm điểm gắn lưỡi gà- một tấm tre mỏng được kết dính vào kèn bằng loại nhựa cây rừng. Âm thanh của kèn Toghêy được tạo ra bằng cách thổi hơi vào lưỡi gà và dùng tay trái tác động vào lỗ thông ở cuối thân kèn. Âm thanh khác nhau là do hơi thổi kết hợp với bàn tay nhấn vào, mở ra ở lỗ thông hơi. Cũng như kèn Cordonol, kèn Toghêy cũng có đặc điểm tạo được những âm thanh độc đáo khi sử dụng kỹ thuật hút hơi từ kèn, thở ngược lại miệng của người thổi. Kèn Toghêy được sử dụng ở tất cả những lễ hội lớn của cộng đồng nhưng chỉ những trường hợp có giết trâu để cúng Yàng, các thần linh. Theo quan niệm của người Cotu, tiếng kèn Toghêy sẽ báo với thần linh, với Yàng biết ý định của dân làng khi mở lễ hội, mang lời cầu khẩn của dân làng đến với Yàng, với thần linh. Tiếng kèn Toghêy cũng là thông điệp gửi đến dân làng khác để báo tin vui, làng mình mở hội; tiếng kèn Toghêy vang lên tức là cái bụng của dân làng cùng chung một nếp nghĩ, cùng lo toan cho cuộc sống, đoàn kết và đang thể hiện sức mạnh ở lễ hội ăn trâu của làng. Kèn Toghêy là niềm tự hào của người Cotu vì nó gắn liền với một nửa đời sống con người- đời sống tinh thần, đời sống tâm linh và nửa kia nó lại biểu hiện cho những dấu ấn của sự no đủ, thịnh vượng. Chính vì lẽ đó, kèn Toghêy được trân trọng như là tài sản quý giá, được bảo

quản, cất giữ tại những nơi trân trọng trong nhà và ở nhà Gười.

Kèn Toghêy là loại nhạc cụ dành riêng cho các già làng và người có uy tín nhất trong làng và chỉ sử dụng trong lễ hội có đâm trâu cúng Giàng, thần linh. Với mục đích và không gian sử dụng như vậy, cho nên có một thực tế là, phải có một quá trình rèn luyện cách sử dụng kèn từ lúc trẻ đến khi già mới đạt được tiêu chuẩn cầm kèn, thổi kèn, nghĩa là tính quy định đối tượng sử dụng hạn hẹp nên không thể trở thành một loại nhạc cụ thông dụng trong đời sống. Có thể cho rằng, kèn Toghêy là loại nhạc cụ của lễ hội. Trong lễ hội, kèn Toghêy thường mở đầu, làm nền cho các loại nhạc cụ khác, khi chuyển tiếp các tình tiết của lễ hội thì kèn Toghêy đảm nhận vai trò chính, hòa cùng với âm nhạc cồng chiêng.

Cho đến nay, ở vùng Cotu có những chiếc kèn Toghêy được lưu truyền, cất giữ, sử dụng qua nhiều thế hệ, trở thành một di sản của gia đình hay của làng, bản. Nó quý giá không chỉ vì lâu năm mà còn vì âm thanh của chiếc kèn được khẳng định là chuẩn mực cho "cái tai nghe trong lễ hội". Tuy nhiên những chiếc kèn và người chơi chuẩn mực lại còn rất ít.

Sáo Ahel của người Cotu làm bằng ống tre, trên thân sáo có khoét 3 lỗ hình chữ nhật ở phần trên và một lỗ hình chữ nhật ở phần dưới; ở một đầu sáo có khoét một lỗ hình chữ nhật đặt vào đó một lưỡi gà bằng tre mỏng. Đây là loại sáo 3 lỗ có đặc điểm là lỗ bấm nút tạo âm có hình chữ nhật chứ không tròn như sáo của người Kinh. Khi sử dụng sáo, thổi vào lưỡi gà và bấm nốt tạo âm khác nhau ở 3 nốt trên thân sáo để tạo ra những âm thanh khác nhau.

Người Cotu còn có loại sáo 3 lỗ hình tròn (khoét tròn) đó là sáo Torel. Cả hai loại sáo Ahel và Torel đều là những loại nhạc cụ được sử dụng với chức năng phụ hòa âm cho các loại nhạc cụ khác trong lễ hội cộng đồng. Hai loại nhạc cụ này đóng vai trò quan trọng trong đời sống thường ngày của người Cotu. Khi người con trai muốn thổ lộ tâm tình của mình đối với người con gái mà mình để ý, muốn chọn làm người yêu, muốn nên vợ, nên chồng, thì người con trai phải có tài thổi sáo Ahel, Torel để thổ

lộ tình yêu với người con gái.

Vào những lễ hội, nhiều người trong làng, làng này với làng khác hoặc là từng đôi trai gái ngồi ở Guel, bên con suối, góc đồi, lưng núi để vui chơi, trò chuyện trao đổi tình cảm. Những lúc vào rừng, lên núi sản xuất, khi nghỉ ngơi bên ché rượu uống với bạn bè, người đàn ông, con trai lại dùng tiếng sáo Ahel, Torel để đệm cho lời hát của người khác theo các làn điệu dân gian Cha chấp, Ba bóoch để đối đáp, thổi lộ tâm tư tình cảm. Nghệ thuật sử dụng Ahel, Torel đạt đến mức điêu luyện không chỉ là niềm tự hào của người đàn ông, mà còn là một trong những tiêu chuẩn về cái đẹp, cái giỏi trong quan niệm của người phụ nữ Cotu.

Người Cotu thường có sự phân biệt nhạc cụ, nhạc điệu dành riêng cho lễ hội, sinh hoạt đời thường và loại nào được sử dụng ở một phần nào trong lễ hội và một phần sử dụng trong sinh hoạt, qui định này đã trở thành luật tục, tập quán của nền âm nhạc truyền thống.

Đàn Goronuna là đàn một dây gắn vào ống tre, giữa thân đàn có khoét một lỗ, bên trên có nắp gảy, người đàn ông Cotu sử dụng để đánh đệm cho các loại nhạc cụ khác trong các lễ hội làng.

Đàn Jut là loại đàn có thùng làm bằng gỗ, hình dáng và kích thước gần giống như đàn Măng đô lin nhưng chỉ có 2 dây, được nam nữ Cotu sử dụng trong dịp sau lễ hội cộng đồng, nam nữ tụ tập lại hát đối đáp, hát giao duyên theo các làn điệu dân ca. Tiếng đàn cất lên để người con trai ngỏ lời yêu thầm, trộm nhớ bao ngày đêm về người con gái cùng sáng tối lên nương, xuống suối và để người con gái hát đối đáp: Em biết anh để ý đến em như anh để ý con nai trong rừng, nhưng em không theo anh được vì còn phải về nhà hỏi ý kiến của cha mẹ!

Nhạc cụ chiếm số lượng nhiều và phong phú nhất ở dân tộc Cotu là các loại sáo sử dụng trong đời sống hàng ngày, trong lao động sản xuất, tạo ra những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Cotu, được kế thừa từ thế hệ này sang thế hệ khác.

ATuốt là loại sáo làm bằng ống tre, trên thân sáo có 4 lỗ. Âm thanh của sáo ATuốt trầm mặc, kéo dài, du dương. Tiếng sáo được thổi lên để

diễn tả niềm tâm sự của người con trai vào những lúc đêm xuống, thổi lên để chính mình nghe, chính mình giải bày nỗi lòng của mình; thổi theo ngẫu hứng, sáng tạo phù hợp với tâm trạng của mình. Tiếng sáo ATuốt như tiếng thở dài, buồn bã nhưng cũng có lúc có niềm vui thì chỉ diễn đạt đến một mức độ vừa phải. Đây chính là một đặc điểm qui định đối tượng sử dụng ATuốt. Thông thường, các ông già Cotu sử dụng sáo ATuốt để hồi cố quãng đường gian lao của mình đã trải qua. Tuy nhiên, người Cotu cũng có loại nhạc cụ dành cho nữ giới là sáo Aluốt 6 lỗ; sáo Bham, sáo Areng, sáo Trer... âm thanh của các loại sáo này biểu lộ tình cảm vui, buồn khác nhau của con người theo các làn điệu dân ca truyền thống, tỏ tình, giao duyên, đối đáp như *Ba booch*, *Cha chấp*, *Ca lời* và cả những nhạc điệu u buồn như *Cơ lâu*, *Cơ lênh*.

Trong hệ thống các loại nhạc cụ khác dành cho nam giới còn có nhiều loại nhạc cụ thuộc bộ hơi- loại sáo tre. Sáo Crotoc là loại sáo không khoét lỗ dành cho người đàn ông thổi nhử các loại chim rừng kéo đến để bắt bằng bẫy, sáo này sử dụng khó vì hoàn toàn phụ thuộc vào tài nghệ thổi như thế nào để tạo âm thanh giống tiếng hót của từng loại chim ở rừng.

Các loại sáo được người Cotu sử dụng trong đời sống hằng ngày như “hạt muối” không thể thiếu trong đời sống, khi đi nương rẫy, khi săn bắt trong rừng, khi rảnh rỗi vui chơi, trong những dịp hội mừng ăn uống sau lễ hội cộng đồng... Tất cả đều là phương tiện để thể hiện lòng người, kèm theo đó là những nhạc điệu, làn điệu dân ca truyền thống của dân tộc Cotu. Thế nhưng, cho đến nay những chiếc sáo ấy, những người sử dụng có kỹ thuật, nói theo cách nói của đồng bào “để nó thật hay như tiếng suối chảy, tiếng chim rừng hót...” thì mỗi ngày một ít đi, trong các gia đình Cotu đang dần mất các nhạc cụ truyền thống.

Âm nhạc Cotu phản ảnh bức tranh đa sắc, sinh động, không gian văn hóa đầy âm hưởng của thiên nhiên, núi rừng hùng vĩ miền Tây Quảng Nam./.